

Số: 1709 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc điều tiết tiền dịch vụ môi trường rừng  
từ lưu vực có mức chi trả cao sang lưu vực có mức chi trả thấp  
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 99/2010/NĐ-CP ngày 24/9/2010 của Chính phủ về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng; Nghị định số 147/2016/NĐ-CP ngày 02/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2010/NĐ-CP ngày 24/9/2010 của Chính phủ về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 2691/TTr-SNNPTNT ngày 06/9/2017 về việc điều tiết tiền dịch vụ môi trường rừng từ lưu vực có mức chi trả cao sang lưu vực có mức chi trả thấp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 2164/STC-HCSN ngày 10/8/2017 về việc sử dụng tiền trồng rừng thay thế; điều tiết tiền dịch vụ môi trường rừng từ lưu vực có mức chi trả cao sang lưu vực có mức chi trả thấp,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều tiết tiền dịch vụ môi trường rừng từ lưu vực có mức chi trả cao sang lưu vực có mức chi trả thấp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, như sau:

1. Áp dụng đơn giá chi trả tối đa cho 01 đơn vị diện tích rừng tham gia cung ứng dịch vụ môi trường rừng cho một hay nhiều lưu vực thủy điện bằng 800.000 đồng/ha/năm. Số tiền dịch vụ môi trường rừng dôi ra từ lưu vực có đơn giá chi trả cao hơn 800.000 đồng/ha/năm thì được điều tiết sang lưu vực thủy điện có mức chi trả dưới 300.000 đồng/ha/năm, theo thứ tự ưu tiên điều tiết cho lưu vực thủy điện liền kề trước rồi đến các lưu vực thủy điện tiếp theo.

2. Thời gian áp dụng: Thực hiện từ năm 2018 trở đi.

3. Tổ chức thực hiện: Hàng năm, trên cơ sở đăng ký kế hoạch nộp tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng của các đơn vị sử dụng dịch vụ môi trường rừng, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh lập kế hoạch thu - chi tiền dịch vụ

môi trường rừng chung cho toàn tỉnh (trong đó có dự kiến số tiền điều tiết sang các lưu vực có mức chi trả thấp), gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

**Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chủ trì, phối hợp với các Sở: Công Thương, Tài chính, các sở, ngành liên quan thực hiện việc điều tiết tiền dịch vụ môi trường rừng giữa các lưu vực trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đúng theo quy định của pháp luật về chi trả dịch vụ môi trường rừng và các văn bản của pháp luật khác có liên quan.

- Thực hiện việc điều tiết đảm bảo tính công bằng, khách quan, phát huy tốt chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh.

- Trong quá trình thực hiện nếu có sự thay đổi về chính sách hỗ trợ của Nhà nước cho công tác khoán bảo vệ rừng theo hướng cao hơn mức hiện hành; thay đổi về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh cho phù hợp.

**Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.**

**Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ các huyện: Sơn Tây, Tây Trà, Trà Bồng, Ba Tơ, Đầu nguồn Thạch Nham; Giám đốc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ba Tơ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.**

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam;
- UBND các huyện: Sơn Hà, Sơn Tây, Trà Bồng, Tây Trà và Ba Tơ;
- VPUB: PCVP(NL),CN-XD, CB-TH;
- Lưu: VT, NNTNak901.



**KT. CHỦ TỊCH  
ĐẠI BIỂU CHỦ TỊCH**

**Đặng Văn Minh**